

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 74 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 11 tháng 3 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm  
của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông  
tin và Truyền thông tỉnh Bắc Ninh

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ  
quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp  
công lập;

Căn cứ Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh  
Bắc Ninh ban hành quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ,  
công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của UBND  
tỉnh Bắc Ninh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phân cấp quản lý công  
tác tổ chức biên chế, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức  
cấp xã tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND  
ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 06/12/2022 của UBND tỉnh  
Bắc Ninh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của UBND tỉnh  
Bắc Ninh về việc phê duyệt đề án vị trí việc làm của Trung tâm Công nghệ thông  
tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 28/TTr-SNV ngày 19/01/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của Trung tâm Công nghệ thông  
tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Ninh  
như sau:



**- Tại phần IV. Tổng hợp vị trí việc làm và cơ cấu theo chức danh nghề nghiệp**

THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 496/QĐ-UBND NGÀY 26/10/2023 CỦA UBND TỈNH BẮC NINH							NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH		
TT	Tên vị trí việc làm	Tổng số vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng người làm việc năm 2023	Số lượng người làm việc tối thiểu giai đoạn 2024 - 2026		Số lượng người làm việc tối thiểu giai đoạn 2024 - 2025	Số lượng người làm việc tối thiểu năm 2026	
					Hưởng lương từ NSNN	Hưởng lương từ NTSN		Hưởng lương từ NSNN	Hưởng lương từ NTSN
<b>I</b>	<b>Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý</b>	<b>4</b>		<b>16</b>	<b>16</b>		<b>17</b>	<b>17</b>	
1	Giám đốc	1		1	1		1	1	
2	Phó Giám đốc	1		2	2		2	2	
3	Trưởng phòng	1		6	6		6	6	
4	Phó Trưởng phòng	1		7	7		8	8	
<b>II</b>	<b>Vị trí việc làm CDNN chuyên ngành</b>	<b>6</b>		<b>24</b>	<b>19</b>	<b>5</b>	<b>26</b>	<b>18</b>	<b>8</b>
1	Công nghệ thông tin hạng II	1	Công nghệ thông tin hạng II (Lãnh đạo hoặc viên chức đủ điều kiện)						
2	Công nghệ thông tin hạng III	1	Công nghệ thông tin hạng III	16	13	3	17	12	5
3	An toàn thông tin hạng III	1	An toàn thông tin hạng III	1	1		2	1	1
4	Phóng viên hạng III	1	Phóng viên hạng III	1	1		1	1	
5	Biên tập viên hạng III	1	Biên tập viên hạng III	4	4		4	4	
6	Công nghệ thông tin hạng IV	1	Công nghệ thông tin hạng	2		2	2		2

THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 496/QĐ-UBND NGÀY 26/10/2023 CỦA UBND TỈNH BẮC NINH							NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH		
TT	Tên vị trí việc làm	Tổng số vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Số lượng người làm việc năm 2023	Số lượng người làm việc tối thiểu giai đoạn 2024 - 2026		Số lượng người làm việc tối thiểu giai đoạn 2024 - 2025	Số lượng người làm việc tối thiểu năm 2026	
					Hưởng lương từ NSNN	Hưởng lương từ NTSN		Hưởng lương từ NSNN	Hưởng lương từ NTSN
			IV						
III	Vị trí việc làm CDNN chuyên môn dùng chung	4		10	10		10	10	0
1	Chuyên viên chính về hành chính - văn phòng	1	Chuyên viên chính (Lãnh đạo hoặc chuyên viên đủ điều kiện)						
2	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	1	Chuyên viên	8	8		8	8	
3	Kế toán viên	1	Kế toán viên	1	1		1	1	
4	Văn thư viên trung cấp	1	Văn thư viên trung cấp	1	1		1	1	
	<b>Tổng:</b>	<b>14</b>		<b>50</b>	<b>45</b>	<b>5</b>	<b>53</b>	<b>45</b>	<b>8</b>

**- Tại phần V. Xác định cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp như sau:**

Sửa đổi nội dung: “Số lượng người làm việc giữ chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương tối đa 47 người” thành “Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương tối đa 50 người”.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Các Sở: Nội vụ và Thông tin & Truyền thông có trách nhiệm:

- Tổ chức thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý người làm việc theo đúng vị trí việc làm, hạng chức danh nghề nghiệp đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét điều chỉnh Đề án vị trí việc làm đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

2. Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh trong việc kiểm tra, hướng dẫn tuyển dụng, sử dụng, quản lý người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Ninh, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *ga*

- Như Điều 3;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CVP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*Nguyễn Hương Giang*  
Nguyễn Hương Giang